

(Ngày 11-3 Quý Dậu)

NAM MÔ BỔN SỰ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Các giới tử thân mến,

Các vị có nghĩ rằng, hiện chúng ta đang ở đây không? Các vị có nghĩ rằng, ta đang sắp sửa làm gì không? Đây không phải là một đấng trai đàn làm chay, đây không phải là nơi hội họp thường lệ, mà đây là Đấng Giáo Đàn Thiến Hộ Hòa và các vị đấng này đều chuần bần lãnh thọ giới pháp của Phật. Đó là một đấng hốt sớ quan trọng với Phật Pháp, là một người xuất gia như các vị đã biết, không phải chỉ ra khỏi nhà thế gian đấng này chùa là đấng, nếu ra khỏi nhà thế gian đấng này Chùa là đấng, nếu ra khỏi nhà thế gian đấng này thì chỉ là một người xuất gia thế tục gia. Còn hai đấng quan trọng khác là xuất gia phiến não gia và xuất gia tam giới gia của thành tựu đấng, mà của thành tựu hai đấng sau thì đấng xuất gia trước không có công đức bao nhiêu, không có giá trị bao nhiêu. Bởi vì có bao nhiêu người, dù người ta không phải đi vào tròn áo vuông như người có thể ở nhà đấng này Chùa công quả đấng, nếu như theo hình thức các vị đó, cũng có thể gọi là xuất gia đấng. Nhưng mà đó chỉ là xuất gia thế tục gia mà thôi. Cho nên muốn xuất gia phiến não gia, xuất gia tam giới gia thì phải bần thêm một bần của, đó là phải thọ giới Pháp của Phật.

Là một người Phật tử, dù thế gia hay xuất gia có hai đấng của bần, thành tựu đấng hai đấng của bần này thì mới thành tựu đấng một người Phật tử thế gia hay xuất gia, đó là chánh kiến và tinh khiết. Người thế gia thì trì tam quy, tin Phật, tin Pháp, tin Tăng một cách đúng đấng sâu sắc, bần và tinh khiết, kiên cố đó là thành tựu Chánh kiến. Một người Phật tử thế gia sau khi đã quy y Tam Bảo và thọ trì Ngũ giới, giới gìn theo năm đấng luật giới thế gia của Phật chế, đó là thành tựu đấng Tánh khiết. Một người Phật tử thế gia thành tựu đấng Chánh kiến, thành tựu đấng Tánh khiết thì mới gọi là đấng của Phật, nếu không thành tựu đấng hai đấng đó, dù xưng là Phật tử cũng chỉ là Phật tử đúng đấng, đúng danh nghĩa. Thế gia đã vậy, thì xuất gia cũng vậy, cũng có hai đấng căn bản đó là thành tựu đấng Chánh kiến và thành tựu đấng Tánh khiết. Thành tựu Chánh kiến thì người xuất gia, thế gia đi y như nhau, cũng lấy Tam Bảo làm Thầy, tôn thờ Phật, tôn thờ Pháp, tôn thờ Tăng là lý tưởng cao cả của đấng mình. Nhúng vào đó, húng vào đó làm mục đích đấng bần thế gia, đó là thành tựu Chánh kiến. Nhưng mà còn phải thành tựu đấng Tánh khiết nữa, nếu không thành tựu đấng Tánh khiết thì người xuất gia cũng không làm tròn đấng của bần của người xuất gia. Giới thế gia chỉ có 5 giới, giới xuất gia Sa Di 10 giới, Tánh Kheo 250 giới, Tánh Kheo Di 350 giới, đó là người giới Pháp mà Phật đã quy đấng cho người đấng của Phật, khi muốn bần chân vào làm đấng của Phật trong hàng xuất gia. Cho nên thành tựu giới Pháp

Tớ nh giời thì thành tớ u đớ c đớ u kiờ n quan trớ ng thớ 2 đớ thành tớ u đớ c mợ t ngớ i xuợ t gia. Ngay hôm nay, các vớ Ớ Chùa nhiớ u ngày, nhiớ u năm, nhiớ u tháng tớ c các vớ đã thành tớ u đớ c cái xuợ t thớ tớ c gia. Nhớ ng hôm nay các vớ bớ c lên mợ t bớ c nớ a đớ thớ trì giời Pháp cớ a Phớ t, mong thành tớ u đớ c xuợ t phiớ n não gia và Tam giời gia, bớ y giớ mớ i trớ n vớ n đớ c chí nguyớ n xuợ t gia cớ a mình. Cho nên giớ phút này, giớ phút sớ p đớ n đây là giớ phút hợ t xuợ t quan trớ ng đớ i vớ i đớ i xuợ t gia cớ a các vớ , cũng nhớ hợ t sớ c quan trớ ng đớ i vớ i Phớ t Pháp. Nớ u các vớ không thớ giời tớ c các vớ không hoàn thành đớ c mợ t vớ Sa Di, không hoàn thành đớ c mợ t vớ Tớ Kheo, tớ mình không hoàn thành Sa Di không hoàn thành Tớ Kheo thì không thớ giời là xuợ t gia, mà đã là không hoàn thành đớ c ngớ i xuợ t gia thì không thớ nào đớ m đớ ng Phớ t Pháp thì bớ y giớ Phớ t Pháp cũng không thớ tớ n tớ i đớ c, cho nên sớ thớ giời này chớ ng nhớ ng quan trớ ng đớ i vớ i Phớ t Pháp. Nhớ trong giời, trong luợ t Đớ c Phớ t đã đớ y: khi nào Ớ đầu mà có 10 Thớ y truyớ n thớ giời Pháp, có ngớ i thớ giời Pháp, hoớ c có 5 Thớ y cùng nhau truyớ n thớ giời Pháp, có ngớ i thớ giời Pháp và giớ gìn giời Pháp thì bớ y giớ Phớ t Pháp đớ c tớ n tớ i (Tớ Ni Pháp trớ , Phớ t Pháp Diợ t Trớ). Hớ mà Tớ Ni Tớ ng còn đớ ng trớ nghĩa là còn có ngớ i thớ giời, truyớ n giời và còn có ngớ i giớ giời, tớ c nhiên giời luợ t còn, mà giời luợ t còn tớ c nhiên Phớ t Pháp còn, cho nên viớ c thớ giời là mợ t viớ c hợ t sớ c quan trớ ng, quan trớ ng cho mình, quan trớ ng cho Phớ t Pháp. Vì vớ y, trong giớ phút này các vớ nên xét lớ i tâm nguyớ n cớ a mình, phát mợ t lòng chí thành chí kính hợ t sớ c, xớ hớ i tớ t cớ , bớ hợ t tớ t cớ , quên hợ t tớ t cớ nhớ ng gì vớ ng bớ n đớ n viớ c xuợ t gia và hành đớ o giời thoát. Các vớ hãy đem mợ t lòng hợ t sớ c thanh tớ nh, trang nghiêm và cung kính đớ rớ i đây các vớ lãnh thớ giời Pháp. Tâm cớ a các vớ đớ c nhớ vớ y, thì giời Pháp, giời thớ mớ i thành tớ u trớ n vớ n viên mãn Ớ nớ i các vớ . Ngớ c lớ i tâm các vớ không đớ c nhớ thớ , không đớ c chí thành, và không đớ c thớ y đây là mợ t đớ u quan trớ ng cho cá nhân xuợ t gia cớ a mình, mợ t đớ u quan trớ ng đớ i vớ i Phớ t Pháp, thì bớ y giớ đớ u có Ớ trớ c Thớ p Sớ , đớ , thớ a cũng không làm sao trớ n đớ c giời thớ vào nớ i các vớ .

Cho nên trớ c khi các vớ đắng đần lãnh thớ giời pháp, các vớ hãy gớ n lớ c tâm tớ , xét lớ i lòng mình, phát mợ t lòng hợ t sớ c đớ ng mắnh, hợ t sớ c tinh tớ n và quý báu đớ i vớ i giời pháp thì lúc bớ y giớ giời thớ cớ a các vớ mớ i lãnh thớ đớ c viên mãn. Vì sao phớ i lãnh thớ giời pháp? Đớ c Phớ t đớ y: Giời luợ t cớ a Phớ t có nhớ ng công đớ c hợ t sớ c lớ n lao, trong luợ t Đớ c Phớ t đã nêu lên 10 đớ u lớ i ích cớ a mợ t giời Phớ t. Khi Phớ t chớ mớ i giời nào thì Ngàì đớ u nêu lên 10 đớ u ích lớ i đó, đớ cho các đớ t thớ y rớ ng, giời cớ a Phớ t chớ không phớ i là chớ suớ ng, là không có ý nghĩa, nhớ ng mớ i giời Phớ t chớ rớ t có ý nghĩa, rớ t có lớ i ích cho ngớ i nào phát tâm muớ n thớ trì.

Mớ i đớ u đó là gì? Theo trong luợ t gớ i là 10 cú nghĩa. Mớ i cú nghĩa tớ c là 10 đớ u ích lớ i cớ a mớ i giời luợ t. Khi Phớ t chớ mớ i giời luợ t Ngàì đớ u nêu lên 10 đớ u đó, đớ cho các ngớ i thớ giời biớ t rớ giời luợ t cớ a mình thớ có sớ quý báu lớ i lớ c nhớ vớ y. Chớ không phớ i mợ t đớ u vui, mợ t đớ u hớ i hợ t nói suớ ng.

Đớ u lớ i ích thớ nhớ t:

"Nhiếp thớ ớ Tăng" (ghép vào hàng Tăng). Có thớ trì giời Phợ t thì mớ i đợ c nhiếp thớ vào nớ i Tăng đoàn cớ a Phợ t, có thớ trì giời luợ t thì mớ i đợ c Tăng Ớoàn cớ a Phợ t nhiếp trì cho, cho nên đợ u lớ i ích thớ nhợ t là "Nhiếp thớ ớ Tăng". Nớ u ngợ i Ớo Chừa 10 năm, 20 năm mà không thớ giời thì vớ n là mợ t ngợ i cớ sĩ, hoợ c thớ giời Sa Di, chớ không thớ gớ i là Tớ Kheo đợ c. Khi nào có thớ giời Tớ Kheo thì mớ i đợ c nhiếp thuợ c vào Tăng Ớoàn cớ a Phợ t, mớ i nhiếp vào Tăng sớ đợ trớ thành mợ t trong ba ngớ i Tăng Bớ o, trớ thành mợ t vớ trong chúng Trung Tôn. Cho nên giời Pháp chính là đợ t đợ n ta đi vào Tăng Ớoàn, đi vào ngớ i vớ chúng Trung Tôn, nớ u không thớ giời Pháp thì mợ c dù có cớ o đợ u, mợ c áo đi chắ ng nớ a, cũng không đi vào Tăng Ớoàn, không thuợ c vào chúng Trung Tâm đợ c. Cho nên đợ u lớ i ích thớ nhợ t cớ a giời Pháp làm cho ngợ i xuợ t gia thớ giời đợ c nhiếp thớ ớ Tăng. Đó là đợ u lớ i ích thớ nhợ t.

Đợ u lớ i ích thớ hai:

"Linh Tăng hoan hớ " (làm cho chúng Tăng hoan hớ). Nghĩa là mớ i đợ u giời luợ t cớ a Phợ t chớ ra, khi n cho ngợ i thớ trì đợ c hoan hớ . Khi mợ t ngợ i thớ giời, ngợ i khác thớ giời, tuy đã thớ giời Tớ Kheo cớ a Phợ t rớ i, đợ u là ngợ i thớ giời 1 năm, 2 năm, 3 năm, cho đợ n thớ giời 80 năm đi nớ a, thì ngợ i thớ giời 80 năm cũng nhợ thớ giời lớ n đợ u, đợ u có mợ t tâm thớ giở ng nhợ nhau. Cho nên mớ i lớ n Bớ Tát giớ a chúng Tăng gớ i là Đợ i Đợ c Tăng, Đợ i Đợ c Tăng không phân biợ t là ông Tăng 70 hớ , 60 hớ , 50 hớ , 40 hớ ... hay là ông Tăng mớ i thớ giời cũng nớ m ớ trong Đợ i Đợ c Tăng, không phân biợ t gờ hớ t. Bớ i vì, giời thớ là mợ t, 250 giời là mợ t đợ i vớ i Tăng, 350 giời là mợ t đợ i vớ i Ni, thì ngợ i mớ i thớ giời cũng thớ 250 giời. Vớ y mớ i thớ cũng chớ ng ớ y, thớ 30 năm cũng chớ ng ớ y, cho nên Tăng thớ ớ y, nó giở ng nhợ nhau. Mợ t ngợ i đã thớ giời giở ng nhợ vớ y rớ i, giở giở giở ng nhợ vớ y rớ i thì thớ y ngợ i khác thớ giời đợ u vui mớ ng hoan hớ . Cho nên mợ t ngợ i đi tu mà thớ y ngợ i khác đi tu, mợ t ngợ i thớ giời mà cũng thớ y ngợ i khác thớ giời cũng thớ giời nhợ mình, thì lớ y làm hoan hớ . Khi đã thớ giời rớ i, nớ u cớ gớ ng giở giở i, ngợ i này thớ y ngợ i kia gớ ng giở giở i đợ c thanh tớ nh, thớ y hớ nhợ vớ y, mình rớ t hoan hớ , ngợ i kia thớ y mình thớ giời mà giở giở i đợ c thanh tớ nh, ngợ i kia cũng hoan hớ lớ m. Đó là mợ t sớ hoan hớ vớ i nhau, thớ y đợ c sớ tiớ n bớ và sớ tu hành cớ a nhau, chớ không phớ i là mợ t sớ hoan hớ vì thớ y nhau làm nhợ ng viợ c sai trái mà ta thớ ng đợ ý vớ i nhau, các vớ nên đợ ý chớ này. Cho nên mớ i khi đã thớ giời rớ i, phớ i tôn trớ ng giời, quý trớ ng giời, ngợ i nào cớ giở chớ ng nào thì công đợ c lớ n lao chớ ng đó. Ngợ i nào vì nghiếp duyên không giở đợ c nhiớ u, thì ngợ i đó phớ m ớ giở i cớ a hớ đã thớ . Mợ c dù, hớ đã phớ m giở i, nhợ ng đợ i vớ i ngợ i Phớ m giở i ta không thớ khinh, và ta cũng không hoan hớ vớ i hớ . Nớ u khi thớ y mợ t ngợ i phớ m giở i mà hoan hớ theo vớ i hớ , tớ c có nghĩa là mình đã phớ hớ a theo sớ phớ m giở i cớ a hớ . Cho nên sớ hoan hớ này là mợ t sớ hoan hớ đợ i trớ c nhợ ng ngợ i cùng chung lãnh thớ giời pháp, thì giời đợ c thanh tớ nh nhợ nhau, đó là sớ hoan hớ cớ a Tăng, mợ t sớ hoan hớ đúng nghĩa, là mợ t vớ Tăng hoan hớ trớ c nhợ ng sớ thớ trì giời đợ c thanh tớ nh. Đó là đợ u lớ i ích thớ hai.

Điố u ích lĩa thố ba:

"Linh Tăng an lĩa c" (khiố n cho chúng Tăng đố c an lĩa c). Giĩa Pháp nó khiố n cho Tăng đố c an lĩa c, nĩa Tăng không có giĩa thí làm sao có thố an lĩa c đố c. Mố t ngố i không trì giĩa thì làm sao có thố an lĩa c đố c. Mố t ngố i không trì giĩa thì chính ngố i đó tâm đã có tĩa lĩa, khố u đã có tĩa lĩa, thân đã có tĩa lĩa, mà khi thân khố u ý đã có tĩa lĩa thì không thố an lĩa c cho chính ngố i đó đố c. Ngố i đó đã không an lĩa c, thì không thố làm an lĩa c cho ngố i khác. Cho nên trong mố t chúng Tăng ngố i này giĩa giĩa thân, khố u, ý đố c thanh tĩa nh, an lĩa c, tĩa thành mố t chúng hĩa, mố t Tăng đoàn mà ai nĩa cũng đi trong mố t giĩa Pháp thanh tĩa nh cĩa Phố t, đố u đố c an lĩa c nhố nhau. Lĩa số thố trì giĩa gìn giĩa thanh tĩa nh mà an lĩa c. Không phố i lĩa y điố u hĩa n thua, không phố i lĩa y vố t chố t, không phố i lĩa y đố a vố ... mà an lĩa c, nhố ngố đây lĩa y điố u giĩa giĩa pháp thanh tĩa nh cĩa Phố t, mà tĩa thành mố t chúng Tăng an lĩa c vố i nhau. Ta thố hĩa iố trong đám đố ngố i, tố 4 ngố i trố lên hàng trăm, hàng ngàn ngố i mà nĩa nhố không có giĩa pháp, không có giĩa luố t, chúng Tăng đó không thố nào an lĩa c, chúng Tăng đó số vô kố luố t, chúng Tăng đó số vô hĩa nh. Khi đã là trong chúng Tăng có ngố i vô kố luố t, có ngố i vô hĩa nh thì chúng Tăng đó không thố nào an lĩa c đố c, không thố nào an lĩa c cho cá nhân, cũng không thố nào an lĩa c cho cĩa đoàn thố. Cho nên giĩa cĩa Phố t có mố t số ích thiố t lĩa vô cùng, làm cho chúng Tăng đố c an lĩa c. Đó là điố u ích lĩa thố ba.

Điố u ích lĩa thố tĩa:

Linh vố tính giĩa tín" (làm cho ngố i chố a đố c tin số đố c tin) Chúng ta biố t rố ng, Tăng là mố t trong Tam Bố o, Tăng là mố t hình dung, mố t hình ò nh cĩa Đố c Phố t tĩa thố gian. Tăng có trang nghiêm, Tăng có thanh tĩa nh thì khi bĩa y giĩa Tăng mố i trố thành mố t Tăng Bố o. Khi đã trang nghiêm thanh tĩa nh trố thành mố t Tăng Bố o thì mố i là chố quy ngố ng cho tín đố, chố phát lòng tin cho tín đố, không làm khố i lòng tin cho tín đố đố c. Cho nên nhố giĩa Pháp mà làm cho mố t ông Tăng đố c thanh tĩa nh chính là hình ò nh cĩa Đố c Phố t hiố n ra ò thố gian.

Đố c Phố t đã điố t đố rố i, xa rố i, Ngài còn lĩa lĩa cái tố ng ò trên Chụa, nhố ng cái tố ng đó, nó có lĩa lĩa cho chúng sanh mố t mố t, còn mố t mố t khác cĩa nố phố i có mố t hình ò nh cĩa Đố c Phố t số ng đố ng ò trong mố t vố Tăng. Trong mố t vố Tăng có giĩa, có kiố n, trong mố t vố Tăng giĩa giĩa thanh tĩa nh nghiêm trang đó là mố t hình ò nh Đố c Phố t số ng đố ng trong mố t vố Tăng. Chính vố Tăng đó là mố t biố u hiố n, đố u không hoàn toàn nhố Đố c Phố t đi nố a, thì cũng mố t phố n biố u hiố n Đố c Phố t, mà khi đã là biố u hiố n cĩa mố t Đố c Phố t, thì mố i là cái nố i phát khố i lòng tin cho nhố ng ngố i chố a tin. Vố y thì khi mố t vố Tăng không tu hành, mố t vố Tăng không đố ng đố n, mố t vố Tăng không nghiêm trang, mố t vố Tăng không thanh tĩa nh, mố t vố Tăng không có kiố n thố c đố ng đố n, không có lòng chánh tín, chố c chố n vố Tăng đó số phá hố i lòng tin cĩa kố khác, chố không thố làm cho ngố i ta chố a tin số phát lòng tin đố c. Đố i trố c mố t vố Tăng

mà không nghiêm túc, không thành mọt v Tăng nh v y, thì ch ng nh ng ng i ch a tin đã không tin mà ng i đã có tin r i cũng th i th t. Đó là đi u ích l i th t.

Đi u ích l i th năm:

"Tín gi linh Tăng tr ng" (ng i đã có tin, khi n h đ c tăng tr ng). Đi v i v Tăng gi gi i h nh nghiêm túc, oai nghi đ nh đ c, ngôn ng đàng hoàng, tâm t r ng rãi, hi u bi t đúng đ n, v Tăng đó ch c ch n ng i khác nhìn vào, tín đ nhìn vào đâu phát kh i lòng tin, vì ai đã tin r i ch c ch n s đ c tăng tr ng thêm, kiên c thêm, ch không b th i thát. Chúng ta cũng th y, nhi u tín đ lúc đ u đ n chùa hăng hái l m, tin t ng l m, nh ng cũng có th i gian b th i th t. Th i th t vì g p l chuy n n , chuy n kia m t ph n, nh ng th i th t cũng vì g p nh ng v s không ch ng ch c, không đ ng đ n, không đàng hoàng. Khi m t v s nh v y, ch ng nh không l i cho mình, cũng không l i cho tín đ , mà đã là không l i cho mình, không l i cho tín đ cũng có nghĩa là không l i cho Ph t Pháp.

Vì v y, mà bi t rõ r ng, gi gìn gi i lu t nghiêm trang thanh t nh là m t hình nh s ng đ ng c a Đ c Ph t, đ u ch a đ c toàn di n, nh ng hình nh y cũng đ làm cái n i cho nh ng ng i tin r i l i (đ c tăng tr ng) càng tin thêm, càng kiên c v ng ch c h n, khi m t tín đ đã tin m t cách kiên c v ng ch c, thì đó làm m t đi u t lành đ cho Ph t Pháp đ c phát huy, đ c t n t i. Đó là đi u ích l i th năm.

Đi u ích l i th sáu:

"Nan đi u gi linh đi u" (đ c đi u) (Ng i khi đi u ph c đ c đi u ph c). Đi v i ng i Nan đi u ph c mà đem gi i lu t ra thì có th đi u ph c đ c h . N u không có gi i thì không bi t căn c vào đâu đ nói ng i này có l i, ng i kia có t i, ng i n không l i, ng i đó thanh t nh, không căn c vào đâu mà nói nh v y đ c. Nh ng mà khi đã có gi i lu t r i, có m c th c r i thì chính đó là cái th c đ đo cái hành vi, ngôn ng s tu hành, thanh t nh c a m i ng i. Đã có gi i lu t r i thì bi t đ c ng i đó ph m t i đâu, ph m gi i nào, x tr nh th nào, rõ ràng phân minh. Khi đã rõ ràng phân minh có đi u ph c nh v y r i, thì đ u có ng i đ u ngoan c đ n đâu, ng ng ng ch đ n đâu, nan đi u nan ph c đ n đâu, cũng ph i đi u ph c và đ c đi u ph c. N u tr ng h p không đi u ph c đ c thì theo nh trong lu t t c là chúng Tăng s c t i m t t n, không cho nh p vào trong Tăng đoàn. Nh v y trong Tăng đoàn s có ng i nhu thu n, Tăng đoàn không có ng i nan đi u, nan ph c n a. Cho nên gi i lu t có l i ích làm cho ng i nan đi u, nan ph c đ c đi u ph c. Đó là đi u l i ích th sáu.

Đi u lố i ích thố bố y:

"Tầm quý giố đố c an lố c" (Ngố i tầm quý số đố c an lố c) Ngố c lố i, ngố i nan đi u nan phố c bố đi u phố c bố ng giố i luố t. Nhố ng ngố i nào biố t tầm quý, thì biố t giố gìn tố ng ly tố ng tí đố cho giố i luố t đố c trang nghiêm thanh tố nh, giố gìn tố ng ly, tố ng tí, phố m lố i nhố cũng hố t số c số hẩ huố ng chi phố m lố i lố n, ngố i đó làn ngố i biố t tầm quý. Ngố i biố t tầm quý mà giố gìn giố i nhố vố y, thì chính tố hố tâm đố c an lố c, mà hố cũng làm niố m an lố c, niố m vui cho cố chúng, và cũng không đố c an lố c vố i hố . Cho nên ngố i biố t tu, biố t thanh tố nh, biố t tầm quý là mố t đi u quan trố ng. Nhố trong luố n đã có nói. "Cái tố tánh ác là THAM, SÂN, SI là vô tầm vô quý đó- là ba cái ác thuố c vố bố n tính, tố tánh. THAN, SÂN, SI là ba cái đố c mà Phố t đã nói khố p trong các kinh, đó là ba cái đố c nố m số n trong chúng sinh, nó gây cái tai hố a cho chúng sinh, cho cá nhân ngố i đó, chố không phố i chúng cho gia đình xã hố i. Nhố ng mà còn thêm hai thố khác nố a là VÔ TÂM và VÔ QUÝ, nghĩa là không biố t hố và không biố t thố n, thì chính đó cũng là mố t cái ác, ác ngay trong bố n tính. Ngố i vô tầm, vô quý thì ngố i đã phố m, đố u có biố t phố m đi nố a cũng không lố y làm hố thố n thì ngố i đó không làm sao giố gìn giố i luố t đố c thanh tố nh đố c. Cho nên, ngố i đó tầm quý, tố c là thố y mố i giố i nào, đố u nhố nhố t tố i đầu cũng nghiêm trang đố giố gìn không dám phố m, mà không dám phố m đố c nhố vố y, tố c nhiên tâm đố c an lố c, an lố c cho mình và an lố c cho cố chúng Tăng. Mố t ngố i có tầm quý giố i thanh tố nh, an lố c cho mình, an lố c cho chúng Tăng, thố thì ngố c lố i vố i mố t ngố i vô tầm, vô quý, không biố t hố không biố t thố n, phố m giố i, phá giố i, thì chố c chố n không tố o nên cái an lố c cho mình và an lố c cho chúng Tăng. Cho nên, giố i luố t là mố t đi u hố t số c thiố t thố c, cố n thiố t đố cho chúng ta tu hành, cho nhố ng ngố i biố t tầm quý giố gìn giố i luố t thì đố c an lố c, đố c hố nh phúc. Đó là đi u ích lố i thố bố y.

Đi u ích lố i thố tám:

"Đo n hố u lố u hi n tố i" (đo n phi n não hi n tố i). Có nghĩa là giố i luố t mà đố t trố đố c các hố u lố u (phi n não) trong hi n tố i. Vố y hố u lố u là gì? Tố i sao giố i là hố u lố u?

Lố u là mố t tên riêng, mố t tố riêng cố a phi n não, mà phi n não nó có tích cách rố chố y, nó tố m rố nố i lố c căn cố a chúng sinh, nó làm cho lố c căn cố a chúng sinh bố ô nhiố m. Cho nên, mố t nhìn là mố t nhìn, nhố ng mố t nhìn là khố i tham vào trong đó, thì con mố t kia, cái nhìn kia trố nên ô nhiố m, trố nên xố u, trố nên nhố p nhúa đi. Tai nghe là tai nghe, nhố ng nố u nhố cái nghe đó mà có lòng tham nố i cái nghe y, thì nó trố thành ô nhiố m, xố u xa đi. Lố i nố m là lố i nố m, thân cố m xúc là cố m xúc, nố u có lòng tham thì nó phát sinh ra số cố m xúc nhố p nhúa đi, ô nhiố m đi. Hố n cũng y nhố cái mố c ghố tố m nố c ra, phi n não nó tố m nố c ra

sáu căn, thố y, nghe, ngố i, nố m, xác, chố m, ý nghĩa. Nó tố m ra ó nố i lố c căn nhố vố y, cho nên giố i là "Lố U", cũng nhố nố c tố m ra ó nố i cái mố c ghố vố y. Lố i nố a nhố ng thố đó, nó làm cho chúng sinh lố t, lố t não trong tam giố i, không thoát ra đố c, cũng nhố giố t nố c lố t, chố y rố t xuố ng, cho nên giố i là Lố U. Tóm lố i chố Lố U là mố t danh tố khác đố chố cho phiố n não. Hai chố "Lố U" và "Hố C" thố ng ó trong Kinh Nyllaya giố i là 'Lố U Hố C'. Hố c ó là số mê lố m, số mê lố m đây chố cho THAM, SẮN, SI, nên giố i chung là lố u hố c. Bắ giố giố i hố u lố u là sao?

Hố u lố u tố c là có số lố u hố c, cho nên cái "Tích thành hố u lố u chi nhân" (chố a thành cái nhân hố u lố u), tố c nhiên là cái nhân là phiố n não, vì vố y giố i là "Hố u lố u". Con ngố i chúng ta là con ngố i hố u lố u, bắ vì con ngố i chúng ta có cái phiố n não ó trong đó, cho nên cái Pháp gì thì ta nhìn thố p cái Pháp đó, tiố ng gì thì ta nghe thố y cái tiố ng đó, rố i chố p vào cái tiố ng đó, nên nó làm cho ta khố i lên phiố n não thì cái Pháp đó cũng giố i là Pháp hố u lố u. Cho nên chính tố ta là Pháp hố u lố u, tâm là tâm hố u lố u, cái Pháp hố ng, vố xác... nó giố i cho ta sinh phiố n não, tăng trố ng phiố n não thì nhố ng Pháp đó giố i là Pháp hố u lố u. Vố y thì cái hố u lố u đó làm sao mà trố ? Lố y chi mà trố ? Không thố lố y tiố n, bố c mà trố đố c, lố y danh vố ng mà trố đố c, lố y chố c vố trố đố c, lố y quyố n thố trố đố c, muố n trố đố c cái lố u đó chố có giố i Pháp cớ a Đố c Phố t trố đố c mà thôi. Chố không lố y chi mà trố đố c hố t cố, không lố y chi mà trố đố c cái tham, cái sân, cái si, chố p ngã, vô minh, cố chố p... không lố y chi mà trố đố c, tiố n bố c, quyố n thố, danh vố ng... không thố nào trố đố c, chố có giáo Pháp, chố có giố i luố t cớ a Phố t mố i trố đố c, nhố giáo Pháp cớ a Phố t mố i trố đố c nhố ng cái hố u lố u trong hiố n tố i đó, giố i là đố n hố u lố u hiố n tố i. Đó là cái ích lố i thố tám cớ a giố i luố t.

Đố u lố i ích thố chín:

"Đố n vố lai hố u lố u" (đố n phiố n não trong đố i vố lai) Chúng ta thố trì, giố giố i hôm nay, chố ng nhố ng trố phiố n não hôm nay, mà trố đố c phiố n não tố ng lai, bắ vì phiố n não hôm nay là mố m mố ng cớ a phiố n não ngày sau, mà mình đã trố đố c phiố n não ngày hôm nay, chín mình đố ng thố i trố đố c phiố n não ó ngày sau. Nghiố p cũ không phát, nghiố p cũ bắ đố t đi, nghiố p mố i không tố o nố a, đó là mố c đích cớ a ngố i tu hành, mà cũng là mố c đích cớ a ngố i thố trì giố i pháp. Nhố có thố trì, giố gìn giố i Pháp mà làm cho ta đố t đố c phiố n não trong tố ng lai. Đó là đố u ích lố i thố chín.

Đố u ích lố i thố mố i:

"Linh Chánh Pháp cớ u trố" (khiố n cho Chánh Pháp đố c tố n tố i lâu dài) Nố u nhố không có giố i luố t thì Phố t Pháp không thố tố n tố i lâu dài ó thố gian. Nố u nhố không có giố i luố t thì Tăng

cũng không thành Tăng, C... Sĩ cũng không thành C... Sĩ, mà Tăng không thành Tăng, C... Sĩ không thành C... Sĩ nghĩa là Ph...t giáo không có tín đ... , không có ng...i truy...n gi...i thì làm sao Ph...t Pháp t...n t...i...i th... gian đ...c. Cho nên đ...u ích l...i cu...i cùng là khi...n cho Chánh Pháp, đ...c t...n t...i, nh... các v... đã th...y. "Gi...i lu...t là th... m...ng c...a Ph...t Pháp", khi nào gi...i lu...t còn là Ph...t Pháp còn, khi nào gi...i lu...t không còn là Ph...t Pháp không còn, đúng là câu Gi...i lu...t là th... m...ng c...a Ph...t Pháp. Đó là đ...u ích l...i th... 10, mà m...t l...n n...a Đ...c Ph...t ch... m...t gi...i nào thì Ngài cũng nêu ra 10 đ...u...y, đã ch... rõ cho ng...i th... gi...i th...y, bi...t và kính tr...ng, quý báo gi...i c...a Ph...t ch... là nh... v...y.

Cho nên, vi...c th... gi...i là m...t b...c quan tr...ng, m...t b...c v...ng ch...c trên con đ...ng gi...i thoát. Bao nhiêu Pháp môn c...a Ph...t đ...y, tóm l...i không ngoài ba th... Gi...i, Đ...NH, TU... mà gi...i là b...c th... l, b...c c... b...n, b...c đ...u tiên, có Gi...i m...i b...c t...i Đ...nh, có Đ...nh m...i b...c t...i Tu... . Khi Gi...i Đ...nh Tu... đã thành t...u r...i, thì chính trong gi...i có Đ...nh, trong gi...i có Tu... , trong Đ...nh có Gi...i, trong Đ...nh có Tu... , trong Tu... có Gi...i, trong Tu... có Đ...nh. Ba th... là m...t, ng...i có đ... Gi...i Đ...nh Tu... hoàn toàn nh... v...y, là m...t ng...i viên mãn, m...t ng...i có th... đ...n tr... đ...c l...u ho...c trong hi...n t...i và t...ng lai. M...t ng...i có th... làm cho Chánh Pháp c...a Đ...c Ph...t th...ng trú... trong th... gian. Đ...c Ph...t th...ng đ...y r...ng: "Các ng...i hãy c... g...ng tu hành, đ...ng làm k... t...i h...u trong giáo Pháp ta". Đ...ng làm k... h...u trong giáo Pháp ta nghĩa là sao? Nghĩa là đ...ng cho giáo Pháp Đ...c Ph...t ch...m đ...t ngay n...i mình. Th... nên chúng ta ph...i truy...n bá, mà truy...n bá b...ng cách gi...i gìn gi...i lu...t nghiêm trang, t...o thành m...t hình...nh Đ...c Ph...t... gi...a th... gian, gi...i gìn tâm ni...m đ...c thanh t...nh, sáng su...t đ...m Chánh Pháp c...a Đ...c Ph...t truy...n bá gi...a th... gian. Đ...c nh... v...y, thì Chánh Pháp s... không ch...m đ...t ngay n...i ta, cho nên Đ...c Ph...t đ...y, các ng...i đ...ng làm k... t...i h...u trong giáo Pháp là nh... v...y.

L...i căn đ...n c...a Đ...c Ph...t th...t là th...m thi...t. Vì sao Đ...c Ph...t l...i căn đ...n nh... v...y? B...i Ph...t th...y r...ng chính giáo Pháp c...a Ph...t m...i đ...m l...i s... l...i ích chân th...t cho chúng sinh. Mà giáo Pháp c...a Ph...t là do bao nhiêu công lao nhi...u đ...i nhi...u ki...p c...a Đ...c Ph...t tu hành m...i phát minh đ...c, m...i giác ng... đ...c, mà đ...y b...o l...i nên m...i có m...t giáo Pháp quý báu nh... v...y, mà m...t ng...i đ... t... c...a Ph...t không bi...t tôn tr...ng, không bi...t gi...i gìn đ... nó m...t đi, đó là m...t đ...u h...t s...c u...ng, cho nên, Đ...c Ph...t l...i căn đ...n nh... v...y, l... t...t nhiên ai có tâm, thành tâm làm đ... t... Ph...t, thì th...y l...i đ...y đó là m...n n...ng, là th...m thi...t và quý báu vô cùng. Vì v...y m...i th...y rõ gi...i lu...t là m...t đ...u quan tr...ng, m...t ng...i mu...n th... gi...i c...a Ph...t không ph...i đ...m cái tâm ni...m t...m th...ng mà th... , và không nên coi đ...o nh... là m...t chuy...n h...i h...t, thì không sao có thành t...u viên mãn đ...c, nh...ng ng...c l...i, ph...i có m...t khí ti...t tr...ng phu m...i có th... th... gi...i c...a Ph...t đ...c. Ch...c v... nào đã th... Sa Di r...i thì bi...t:

Năng li u th vô th ng

Khí t c thú nê hoàn

Công đ c nan t nghì

V hình th chí ti t

Cát ái t s thân

Xu t gia ho ng Ph t đ o

Th đ nh t thi t nh n.

Khi m t v B n S mà l y cái dao c o ch m tóc trên đ u mà truy n gi i Sa Di cho đ t thì đ c lên câu đó, tán thán b ng câu đó. M t ng i mà có cái chí xu t gia nh v y, th t là m t ng i đ i tr ng phu m i nh n rõ đ c cu c đ i là vô th ng, nh nh n rõ đ c cu c đ i vô th ng, nên không s ng v i cu c đ i vô th ng đó, mà bi t tìm con đ ng gi i thoát kh đau trong cu c đ i vô th ng đó. Đó là b c đ i tr ng phu. Cho nên ng i xu t gia, ng i tu sĩ trong lu t cũng g i là m t chi n sĩ. Chi n sĩ đánh v i ai? Chi n sĩ đánh v i gi c. Gi c phi n não, là phi n não ma, là Thiên ma là gi c Ba tu ng, Ngũ âm ma là gi c ngũ m và t ma là gi c ch t, đó là b n th gi c. Ng i xu t gia gi gìn gi i lu t là m t chi n sĩ đánh l n v i b n th ma đó, mà n u nh ph m gi i t c là thua. Cho nên khi ph m gi i chính là m t chi n sĩ b i tr n, b i tr n tr c b n th ma đó.

Vì v y, trong T Ba La Di Gi i, có khi g i là "T Khí" (4 gi i) mà ph m vào trong cũng nh đ

b. Có khi gọi 4 gọi đó là "Đoạn đũa", ai phàm vào 4 gọi đó thì cũng như cây Sa La, cây Đa, cây Cau bị chặt ngang không mọc lên được nữa. Nhưng cũng có chỗ gọi 4 thì Ba La Di này là "Tha Thích", cho nên ai phàm mà trong bốn gọi đó thì gọi là Tha Thích. Tha Thích có nghĩa là sao? Đó là 4 thì ma, mà khi phàm mà trong 4 gọi đó thì là thua nó, hễ khi ngửi bị trăn thua nó, và nó trăn nên khổ Thích, cho nên gọi là Tha Thích. Do đó mà người chi n sĩ phải chăng là mà đi trăn ng phụ. Đi trăn ng phụ mà đánh lên với 4 thì ma đó. Nhưng mà, có đức thầy trăn ng phụ chăng, là khi nhìn rõ cuộc đời là vô thường, thì tất sự là nhìn rõ cuộc đời là vô thường, có đó, không đó, cuộc đời của chúng ta chỉ trong nháy mắt, trăm năm trong nháy mắt, 80 năm trong nháy mắt, mà đi lòng ra chết đi cũng trong nháy mắt, quay đi quay lại chỉ trong nháy mắt, nếu người biết rõ tất cả đời trong nháy mắt như vậy, mà với tinh thần giác ngộ rõ ràng thì người đó sẽ tìm cách gọi thoát cái vô thường đó. Cho nên có lời Đức Phật nói rằng: Có những người cũng biết cảnh già đau chết, nhưng họ không tìm được đường thoát sanh, già, đau chết. Ta biết sanh, già, đau chết nên ta ra, ta muốn tránh sanh già đau chết đó, cho nên ta xuất gia thành đạo. Người lý vô thường cho nên ta muốn xuất gia tìm đạo đức, nếu người xuất gia tìm đạo mà không chút nào nhìn thấy đức vô thường đó, thì thì chi cũng chấp, thì chi cũng bám chết, thì chi cũng ham muốn chấp không thì làm sao hơn các thì ma đức, không thành đi trăn ng phụ xuất gia tìm đạo đức. Cho nên người xuất gia tìm đạo là đi trăn ng phụ hiểu rõ đời vô thường, mà khi thì thú nê hoàn (bên đức thầy Niết Bàn), đó là công đức khó nghĩ lường, không có chi mà bằng đức. Về hình thức thì có Cáo tóc hình, ăn đức hình, người đức hình, không trang sức như thế gian. Hình thức thì chí thì, chí thì xuất gia tìm đạo, xuất gia đi tu hành, đức hoằng đức Phật. Thế đức nhất thì nhân (thức đức thầy mình người), đó là chí nguyện làm lao, chỉ có người có chí thì, đi trăn ng phụ mà có chí nguyện xuất gia hoằng đức Phật, thế đức nhất thì nhân. Đó là mà tán thán khi mà thầy S, Bên S của dao của cái chòm tóc trên đầu đức thầy Sa Di, đức lên lời tán thán đó. Trong khi tán thán thì trăn ng phụ của người xuất gia như vậy, với chúng ta thì hễ thì sao chúng ta có đức mà trăn ng phụ như vậy không? Việc xuất gia này, người quý Ngài thường nhắc đi nhắc lại nhiều cách đức ca ngợi, đức khuyến khích, đức nâng đỡ và chỉ ra cho người xuất gia phải biết như thế nào. Quý vị đã học trong các sách, quý vị cũng như, khi nói về xuất gia có câu như thế này: "Phù xuất gia già, phát túc siêu phàm, tâm hình đức thầy, Thích Long thánh chơn, chơn nhiếp mà quên, dung báo thầy ân, biết thầy tam hũ. Nhưng đức thầy, làm xí tăng luân, ngôn hinh hoang sơ, hễ triêm tính khí, tích niên hành xả, thì n b b t di, hoằng h t nh t sanh, t ng hà băng th?" Phú xuất gia gì (người xuất gia). Người xuất gia là người như thế nào. Người xuất gia là người phát tâm cắt bỏ đi đến phàm trần cao rộng làm gì? Đi tu hành gì gì, thầy bá chánh pháp. Thích Long thánh chơn, nghĩa là làm cho người Phật đức mà đi, và đức thầy thì, phát huy tăng trăn ng. Chơn nhiếp ma quân là chơn nhiếp 4 thì ma như nói trăn (Thiên ma, Phiên não ma, Ngũ m ma, t ma), chơn nhiếp quân ma là đè bẹp 4 thì ma đó, đức thầy lên trên nó, trở thành mà người gọi thoát, mà người đi đi n cho Phật hoằng đức chánh Pháp. Có Thích Long thánh chơn, chơn nhiếp ma quân như vậy, mà là báo đức thầy ân (ân Cha Mẹ, ân Quốc gia, ân Tam Bảo, ân Sư Trăn ng), biết thầy tam hũ (cứu giúp ba cõi). Nhưng đức thầy, nếu không đức như thế, thì làm xí tăng luân, làm xen vào hàng tăng. Ngôn hinh hoang sơ nghĩa là ngôn và hành sai, ngôn hành chỉ qua loa, tu cũng tu qua loa, học thì học qua loa, nói cũng nói qua loa... nghĩa là cái chi cũng đức thầy. Như vậy nó không thì thầy, không thành thầy là hễ triêm tính khí, huông đức thầy tin thì mà thôi. Tích niên hành xả, thì n b b t di, hành xả là người hành đức là sẽ nói năng ngôn tâm thì suy nghĩ, cái gọi là thầy trăn ng, việc làm của ngày trăn c, của ngày xa khi chỉ a xuất gia. Lúc chỉ a xuất gia tu thầy như thế nào, thì bây giờ nguyên như thế đó,

sĩa c dũng mãnh, hĩa t sĩ c đĩa i trĩa ng phu, hĩa t sĩ c chi tiĩa t xuĩa t gia hoĩa ng Phĩa t đĩa o, thĩa đĩa nhĩa t thiĩa t nhân, đĩa báo đáp lĩa i công ãn Tam Bĩa o, báo đáp lĩa i chí nguyĩa n xuĩa t gia cĩa a mình, cũng đĩa trĩa n vĩa n cái tâm xuĩa t gia cĩa a mình khi đã có duyên lành đĩa n Chùa gĩa p Phĩa t.

Bĩa y nhiều lĩa i mong các vĩa chuĩa n bĩa tâm tĩa, thu gĩa n tâm tĩa cho thanh tĩa nh, trang nghiêm kiên cĩa đĩa ngày mai trĩa c Thĩa p Sĩ các vĩa lãnh thĩa giĩa i Pháp cao cĩa cĩa a Đĩa c Phĩa t, làm tròn mĩa t vĩa Tăng, mĩa t vĩa Ni, mĩa t vĩa Cĩa Sĩ xĩa ng đáng là ngĩa i đĩa tĩa cĩa a Phĩa t.

NAM MÔ Bĩa N Sĩ THỊCH CA MẬU NI PHĩa T
Hòa Thĩa ng Thích Thiĩa n Siêu Tuyên luĩa t sĩ

Nguĩa n: QuangDuc.com

BTV